

BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ BÁN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ DỆT MAY KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ BÁN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ DỆT MAY

Mã số doanh nghiệp số 0101011181 đăng ký lần đầu ngày 15/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 05/09/2006 tại Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội

TỔ CHỨC CHÀO BÁN



TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Địa chỉ: 25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3825 7700

Fax: (84-4) 3826 2269

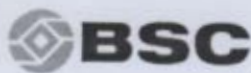
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ DỆT MAY

Địa chỉ: 478 Minh Khai - P. Vĩnh Tuy - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3862 3614 Fax: (84-4) 3633 1065

TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3935 2722

Fax: (84-4) 2220 0669

Chi nhánh: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 2956

Fax: (84-8) 3821 8510

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ VÀ CÁC ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ THEO QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ.



MỤC LỤC

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	5
CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	6
PHẦN I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	8
PHẦN II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	10
4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con và Công ty liên kết tại 30/06/2014.....	12
5. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	12
6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 03 năm gần nhất.....	16
7. Tài sản chủ yếu của Công ty.....	19
8. Tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 30/09/2014	20
9. Cơ cấu lao động	22
10. Danh sách các thành viên chủ chốt của Công ty	22
11. Định hướng chiến lược giai đoạn tới	22
12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014	23
PHẦN IV. CÁC NHẬN TÓ RỦI RO	24
1. Rủi ro kinh tế.....	24
2. Rủi ro pháp luật.....	24
3. Rủi ro của đợt đấu giá.....	24
4. Rủi ro khác.....	25
PHẦN V. NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐẤU GIÁ.....	26
1. Thông tin cơ bản về đợt đấu giá công khai	26
2. Mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt bán đấu giá	26
3. Địa điểm nhận Bản công bố thông tin, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc, nhận phiếu tham dự đấu giá, bỏ phiếu tham dự đấu giá	26
4. Đối tượng tham gia đấu giá.....	26
PHẦN VI. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH	28

1. Tổ chức chào bán	28
2. Tổ chức phát hành	28
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá	28

DANH MỤC BẢNG BIỂU VÀ SƠ ĐỒ

Biểu 1: Danh sách cổ đông sáng lập	10
Biểu 2: Danh sách cổ đông lớn tại 30/09/2014	10
Biểu 3: Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 2013	16
Biểu 4: Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 2013	16
Biểu 5: Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2013	19
Biểu 6: Cơ cấu tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2013	20
Biểu 7: Kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 2013	20
Biểu 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2011 - 2013	20

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. Thông tin chung về tổ chức phát hành

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may
- Tên giao dịch quốc tế : Production and Service for Textile - Garment Joint Stock Company
- Tên viết tắt : PROSECO
- Địa chỉ : Số 478 Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
- Vốn điều lệ : 3.653.000.000 VND (Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu đồng)
- Điện thoại : (84-4) 3862 3614/ 3632 0054
- Fax: : (84-4) 3633 1065
- Tỷ lệ vốn Nhà nước trước khi chào bán: 30%

2. Cổ phiếu bán đấu giá

- Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai : 109.590 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm : 15.900 đồng/cổ phần
- Bước giá : 100 đồng
- Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần đặt mua tối đa : 109.590 cổ phần

3. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng điều kiện theo quy định của Quy chế bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may.

4. Thời gian và địa điểm thực hiện

- Thời gian và địa điểm nhận công bố thông tin, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc, phát phiếu tham dự đấu giá và nhận phiếu tham dự đấu giá: Quy định tại Quy chế bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may.
- Thời gian tổ chức đấu giá: 9h00 ngày 19 tháng 03 năm 2015
- Địa điểm tổ chức đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Tầng 10 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần và nhận lại tiền đặt cọc: Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may.

CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. Các văn bản quy phạm pháp luật bán đấu giá phần vốn Nhà nước

- Nghị định 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư 196/2011/TT-BTC hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Chính phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp Nhà nước

2. Các quyết định của cơ quan chủ quản

- Quyết định 320/QĐ-TTg ngày 08/02/2013 Về phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn DMVN giai đoạn 2013-2015;
- Công văn số 11093/BCT-CNN ngày 07/11/2014 của Bộ Công thương về việc thoái vốn của Tập đoàn Dệt May Việt Nam tại Công ty Cổ phần PVTEX - Phú Bài và Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may;
- Quyết định số 526/QĐ-TĐDMVN ngày 07/11/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May;
- Quyết định số 507/QĐ-TĐDMVN ngày 29/10/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về việc thành lập tổ thoái vốn của VINATEX tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May;
- Công văn số 118/TĐDMVN-TCKT ngày 09/02/2015 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về việc giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Vinatex tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may, Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài 3 và Ngân hàng TMCP Techcombank;
- Hợp đồng số 1011/2014/TVĐG-BSC ngày 10/11/2014 giữa Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh – Chi nhánh Hải Phòng về việc tư vấn xác định giá cổ phần và

tư vấn bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may.

PHẦN I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản công bố thông tin này, các từ ngữ và từ viết tắt được hiểu như sau:

- Công ty/PROSECO : là Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May
- Cơ quan quyết định bán đấu giá/ Tổ chức chào bán : là Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex)
- Tổ chức tư vấn bán đấu giá/BSC : là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- Nhà đầu tư : là tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và văn bản hướng dẫn liên quan
- Bán đấu giá cổ phần : là việc bán cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
- ĐKKD : Đăng ký kinh doanh
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- GCN : Giấy chứng nhận
- VND : Đồng Việt Nam
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- DTT : Doanh thu thuần
- VCSH : Vốn chủ sở hữu
- TTS : Tổng tài sản
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh
- BCTC : Báo cáo tài chính
- CMND : Chứng minh nhân dân
- MSDN : Mã số doanh nghiệp

PHẦN II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu Công ty

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May
- Tên giao dịch quốc tế : Production and Service for Textile - Garment Joint Stock Company
- Tên viết tắt : PROSECO
- Địa chỉ : Số 478 Minh Khai – Phường Vĩnh Tuy – Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 3862 3614/ 3632 0054
- Fax : (84-4) 3633 1065
- Vốn điều lệ : 3.653.000.000 VND (Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu đồng)
- Mã số doanh nghiệp số 0101011181 đăng ký lần đầu ngày 15/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 05/09/2006 tại Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may là đơn vị sản xuất và kinh doanh thuộc Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) có Trụ sở chính tại 478 Minh Khai – Phường Vĩnh Tuy – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội. Công ty là đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân, có quan hệ đối nội đối ngoại, được mở tài khoản riêng tại ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Công ty nguyên là doanh nghiệp nhà nước, được cổ phần hóa theo quyết định 4020/QĐ-BCN ngày 08/12/2005 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101011181 đăng ký lần đầu ngày 15/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 05/09/2006 tại Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội, lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là:

- Sản xuất và kinh doanh hàng dệt may gồm các chủng loại bông, sợi, vải, vải dệt kim, băng viền, hàng may mặc, chỉ may
- Tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm dệt may; phụ liệu, cho thuê nhà, kho bãi và dịch vụ giữ xe

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với luật pháp Việt Nam.

2. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ

2.1. Vốn điều lệ

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101011181 đăng ký lần đầu ngày 15/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 05/09/2006 tại Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội, vốn điều lệ của Công ty là 3.653.000.000 đồng:

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần: 365.300 cổ phần

2.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Biểu 1: Danh sách cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1.	VON NHÀ NƯỚC Người trực tiếp quản lý phần vốn góp: Nguyễn Văn Thông	690 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	109.590	30%
2.	49 cổ đông khác	Việt Nam	255.710	70%

Nguồn: Giấy chứng nhận ĐKKD đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 05/09/2006

2.3. Cổ đông lớn

Biểu 2: Danh sách cổ đông lớn tại 30/09/2014

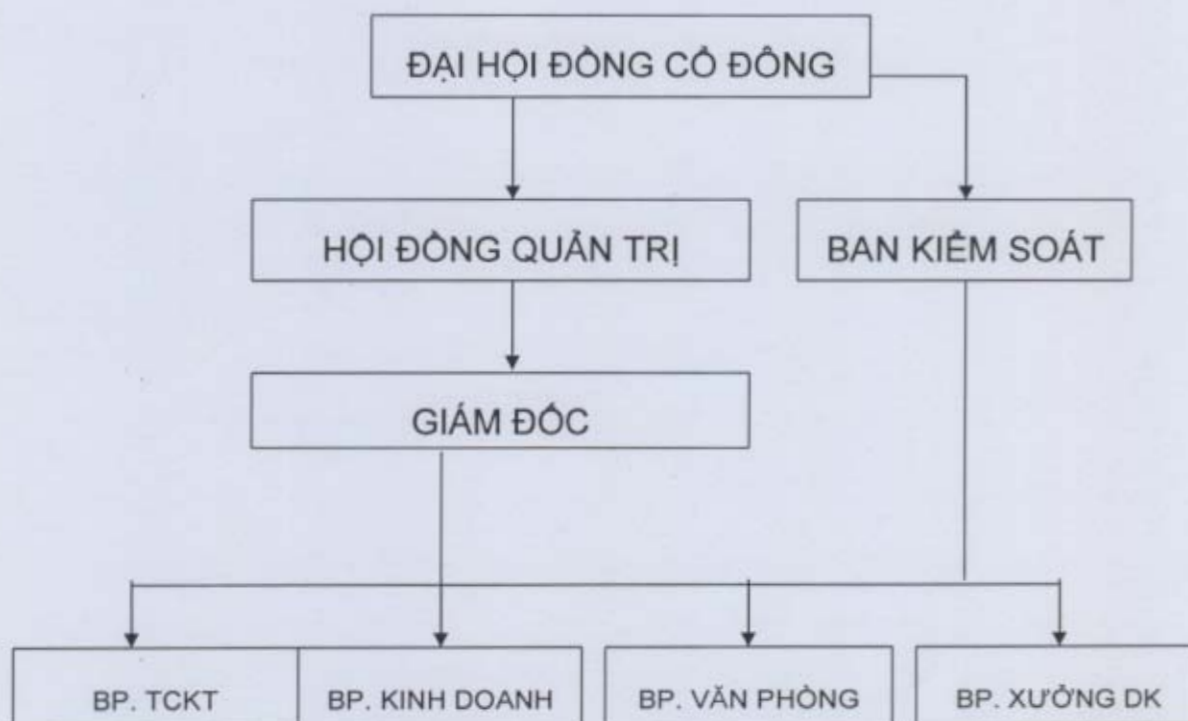
TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1.	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Tòa nhà SENTINEL PLACE - 41A Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, HN	109.590	30%
2.	Nguyễn Tiến Dũng	Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, HN	20.868	5,71%
3.	Nguyễn Văn Thông	690 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	40.475	11,08%
4.	Phạm Thị Diệu Lan	690 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	45.000	12,32%
5.	Bùi Tiến Thanh	P. Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	45.475	12,45%
6.	Nguyễn Thị Khang	P. Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	40.000	10,95%
7.	16 Cổ đông khác		63.892	17,49%

Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may là Công ty Cổ phần được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ



3.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có quyền quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh, đầu tư, phát triển của Công ty hàng năm; loại cổ phần và số cổ phần chào bán; mức cổ tức hàng năm; tổ chức và giải thể Công ty; bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; bầu, bãi miễn nhiệm, xem xét xử lý vi phạm của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty; tổ chức lại và giải thể Công ty theo quy định của pháp luật.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội cổ đông Công ty bầu ra, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông trước pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu, chính sách, chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty, kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán từng loại, quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; phê duyệt các hạn mức về lao động, tiền lương; đề xuất giải thể hoặc tái cơ cấu Công ty và các phạm vi khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty và kiến nghị khắc phục các sai phạm; và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3.4. Giám đốc

Giám đốc là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch, là người điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, do HĐQT bổ nhiệm một trong số các thành viên HĐQT hoặc thuê người khác. Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo sự phân cấp của HĐQT; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty và các quyền và trách nhiệm khác phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con và Công ty liên kết tại 30/06/2014

4.1. Công ty mẹ

Không có

4.2. Công ty con

Không có

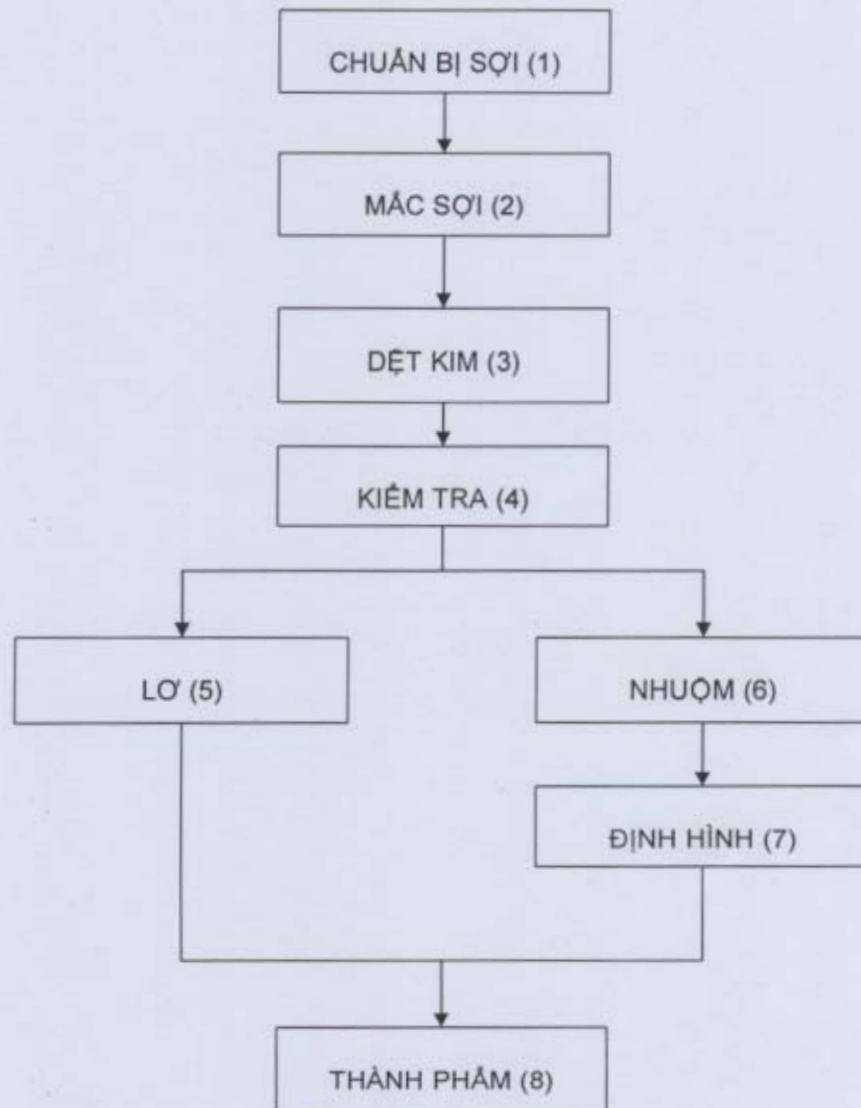
4.3. Công ty liên kết liên doanh

Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may là đơn vị liên kết của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex), được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- Sản xuất: Sản xuất, gia công các mặt hàng vải tuyn, vải băng viền ...
- Kinh doanh dịch vụ: Kinh doanh than, sợi, bông, hóa chất, nguyên phụ liệu dệt may ...

Sơ đồ Quy trình sản xuất:



Bước 1: Chuẩn bị sợi

- Nguyên liệu: sợi Polyester 75D hoặc 100D/36F

Bước 2: Mặc sợi

a) Máy mắc

- Hãng chế tạo: LiBa, CHLB Đức
- Model: Typ 23w -560-30"
- Năm chế tạo: 1994
- Thông số kỹ thuật chủ yếu: Tổng số cọc sợi: 600; Kích thước trục sợi: 21" x 21"; Tốc độ: 500m/phút

b) Công nghệ mắc sợi

- Tính toán số lượng sợi cho một trục sợi
- Sợi trước khi đưa lên máy mắc cần thiết phải được hồi ẩm trong môi trường sản xuất lớn hơn 24h
- Yêu cầu kĩ thuật của công đoạn mắc sợi
 - Các trục sợi phải có cùng chiều dài sợi mắc.
 - Lực căng đồng đều giữa các sợi trên một trục và giữa các trục

Bước 3: Dệt kim

a) Máy dệt kim

- Hãng chế tạo: LiBa, CHLB Đức
- Model: Cop 2k
- Năm chế tạo: 1994
- Thông số kỹ thuật chủ yếu: Khổ rộng máy: 168 inch; Số lượng dàn kim lỗ: 2; Tốc độ máy (max): 2.300 vòng/phút; Số lượng trục sợi/dàn kim: 8 trục.

b) Công nghệ dệt

- Đưa 16 trục sợi lên hai dàn kim lỗ
- Xâu sợi: 1 có, 1 không
- Chạy thử, điều chỉnh mặt vải
- Bàn giao từ bảo toàn cho công nhân công nghệ
- Hạ vải theo chiều dài quy định.

Bước 4: Kiểm tra bao gói vải mọt

- Kiểm tra xử lý các vết lỗi.
- Đầu và cuối cuộn vải ghi: trọng lượng, ký hiệu, ngày sản xuất, số công nhân
- Buộc chặt cuộn vải và bọc bằng bao bì.

Bước 5: Lơ

a) Chuẩn bị vải mọt:

- Các cuộn vải được nối lại với nhau: phía hai mép biên bị cuộn.
- Đầu vải vào máy định hình theo chiều mũi tên trên đầu cây vải.

b) Máy định hình:

- Tên máy: Ewha- Hàn Quốc

- Năm chế tạo: 2005
- Thông số kỹ thuật chủ yếu:
 - + Số lượng buồng sấy: 6 buồng
 - + Khổ rộng máy: 2400
 - + Lơ gia nhiệt bằng dầu tuần hoàn
 - + Tốc độ máy (max): 90m/phút

Bước 6: Nhuộm

ĐƠN NHUỘM TUYN MÀU LIGHT BLUE

a) Giặt trước nhuộm

* Đơn nấu giặt:

Na₂CO₃: 0.5%. Merscour EX: 0.4%. Nhiệt độ: 70oC/20 phút.

Giặt nóng: 50oC/10 phút. Giặt lạnh 5 phút

b) Nhuộm

TT	Tên H/C thuốc nhuộm	Nồng độ
1.	Terasil Red R	0,001%
2	Terasil Blue 3RL.02.150%	0.08%
3	CH ₃ COOH	1 (ml/l)
4	Chất phân tán	0,4(%)
5	Nhiệt độ nhuộm	1100C/20 phút
6	Dung tỷ nhuộm	1:10

* Giặt sau nhuộm

Giặt nóng 500C/10 phút. Giặt lạnh 5 phút

c) Văng định hình: Nhiệt độ: 2000C/20 giây

Bước 7: Định hình

a) Chuẩn bị vải bán thành phẩm các cuộn vải được nối lại với nhau hai mép biên cuộn tròn cho xuống phía dưới. Đầu vải và máy đi theo chiều mũi tên.

b) Máy định hình:

- Tên máy: Ewha- Hàn Quốc
- Năm chế tạo: 2005

- Thông số kỹ thuật chủ yếu:
- + Số lượng buồng sấy: 6 buồng
- + Khổ rộng máy: 2400
- + Lơ gia nhiệt bằng dầu tuần hoàn .
- + Tốc độ máy (max): 90m/phút

Bước 8: Kiểm tra - Bao gói vải thành phẩm

- Tầm vải loại A: Là những tấm vải có chiều dài > 5m đạt tiêu chuẩn chất lượng quy định
- Cuộn vải loại A: Là cuộn vải dài 200m bao gồm không quá 5 tấm vải loại A
- Mỗi cuộn vải cho vào một túi PE đính kèm theo một phiếu kiểm tra ghi: Mặt hàng; Chất lượng; Số lượng; Ngày sản xuất; Người kiểm tra

6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 03 năm gần nhất

6.1. Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh

Biểu 3: Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 30/9/2014

Đơn vị: triệu VND

Khoản mục	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	30/09/2014
DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	54.827	29.294	22.301	7.140
<i>DT bán sản phẩm, hàng hóa</i>	54.827	28.946	21.926	6.556
<i>DT cung cấp dịch vụ</i>	-	348	375	584
Các khoản giảm trừ DT	-	-	-	-
DTT từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	54.827	29.294	22.301	7.140
<i>DTT bán sản phẩm, hàng hóa</i>	54.827	28.946	21.926	6.556
<i>DTT cung cấp dịch vụ</i>	-	347	375	584
Doanh thu hoạt động tài chính	25	25	102	258

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2011, 2012 và 2013 và BCTC tại 30/09/2014 của Công ty

6.2. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh

Biểu 4: Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 30/09/2014

Đơn vị: triệu VND

Khoản mục	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		30/09/2014	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	50.463	92,04%	26.264	89,66%	20.372	91,35%	6.127	85,82%
<i>Giá vốn cung cấp sản phẩm, hàng hóa</i>	50.463	92,04%	25.074	85,60%	18.767	84,15%	6.127	85,82%
<i>Giá vốn cung cấp dịch vụ</i>	-	-	1.190	4,06%	1.605	7,20%	-	-

Khoản mục	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		30/09/2014	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi phí QLDN	4.244	7,74%	3.316	11.32%	1.619	7,26%	788	11,04%
Chi phí tài chính	31	0,06%	12	0.04%	7	0,03%	3	0,04%
Tổng chi phí	54.738		29.592		21.999		6.918	

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2011, 2012 và 2013 và BCTC tại 30/09/2014 của Công ty

6.3. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

STT	Số hợp đồng	Đặc điểm	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/dịch vụ	Đối tác
1	89HC/DM	Hợp đồng mua bán	Từ 21/08/2014 đến 20/04/2015	Than cục QN	Công ty CP bánh kẹo Hải Châu
2	03/2015/CTDV-VDM	Hợp đồng mua bán	Từ 18/11/2014 đến 31/03/2015	Bông thiên nhiên	Viện Dệt May
3	01/PRS-TV/2013	Bàn giao kho và văn phòng từ tháng 9/2013. Đến tháng 3/2015 bàn giao tiếp cửa hàng.	Từ 04/06/2013 đến 31/12/2019	Cho thuê nhà xưởng	Công ty TNHH ĐT&PT Tân Việt
4	63/NT-CT	Giao hàng tùy theo từng thời điểm cụ thể	Từ 03/01/2013 đến 31/12/2014	Gia công vải tuyền mộc	Công ty CP Dệt 10/10
5	01/SX DVDM-GMI	Cho vay vốn để phục vụ hoạt động SXKD	3 năm kể từ 20/6/2013	Cho vay tài chính	Công ty TNHH GMI
6	01/SX DVDM-HNP	Cho vay vốn để phục vụ hoạt động SXKD	3 năm kể từ 24/6/2013	Cho vay tài chính	Công ty TNHH HNP

7. Tài sản chủ yếu của Công ty

7.1. Quyền sử dụng đất

- Diện tích: 767,5 m² (Bảy trăm sáu mươi bảy phẩy năm mét vuông)
- Địa chỉ: 478 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Vị trí: Khu đất nằm tiếp giáp với phố Minh Khai, P.Vĩnh Tuy, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Mục đích sử dụng: Văn phòng và Trung tâm giới thiệu sản phẩm dệt may
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm
- Thời hạn sử dụng: 50 năm kể từ ngày 08/12/2005.
- Cơ sở pháp lý:
 - Quyết định số 5820/QĐ-UBND ngày 24/11/ 2010 của UBND Thành phố Hà Nội
 - Hợp đồng thuê đất số 57/HĐTD ngày 6/3/2012 của Sở TN và MT Hà Nội
- Tình trạng: Doanh nghiệp đang trong quá trình làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

7.2. Tài sản cố định

Biểu 5: Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2013

Đơn vị: triệu VND

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
A	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH	4.714	3.909	805
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.853	1.067	786
2	Máy móc, thiết bị	2.861	2.842	19
3	Phương tiện vận tải	-	-	-
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	-	-	-
B	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH	-	-	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2013 của Công ty

7.3. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn

Theo BCTC đã kiểm toán tại thời điểm 31/12/2013, cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty như sau:

Biểu 6: Cơ cấu tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 30/09/2014

Phân loại	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Phân loại theo kết cấu tài sản		
Tài sản ngắn hạn	9.139	91,90
Tài sản dài hạn	806	8,10
Phân loại theo nguồn vốn		
Nợ phải trả	5.881	59,14
Vốn chủ sở hữu	4.064	40,86
Tổng tài sản/nguồn vốn	9.945	100,00

Nguồn: BCTC tại 30/09/2014 của Công ty

8. Tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 30/09/2014

8.1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Biểu 7: Kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 – 30/09/2014

Đơn vị: triệu VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	30/09/2014
1	Tổng giá trị tài sản	16.145	11.890	11.595	9.945
2	DTT từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	54.827	29.294	22.301	7.140
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	115	(273)	405	480
4	Lợi nhuận khác	-	495	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	115	222	405	480
6	Lợi nhuận sau thuế	115	222	393	374

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2011, 2012 và 2013 và BCTC tại 30/9/2014 của Công ty

8.2. Tình hình tài chính

Biểu 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2011 – 30/09/2014

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	30/09/2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,40	1,96	2,29	5,78
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,99	1,62	1,94	5,53
+ Hệ số thanh toán tức thời	0,24	0,23	0,16	0,29

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	30/09/2014
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,81	0,36	0,31	0,59
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	4,25	0,56	0,45	1,45
+ Tỷ suất tự tài trợ	0,19	0,64	0,69	0,41
+ Hệ số Vốn vay/VCSH	3,14	0,46	0,24	0,31
+ Hệ số Tổng tài sản/VCSH	5,25	1,56	1,45	1,45
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (ngày)	28	20	22	N/A
+ Vòng quay các khoản phải thu (ngày)	43	70	68	N/A
+ Vòng quay các khoản phải trả (ngày)	20	7	29	N/A
+ Vòng quay TTS (DTT/TTS) (lần)	3,40	2,46	1,92	N/A
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số LNST/DTT (%)	0,21	0,76	1,76	5,24
+ Hệ số LNST/VCSH (%)	3,73	2,91	4,92	9,21
+ Hệ số LNST/TTS (%)	0,71	1,87	3,39	3,76
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	0,21	(0,93)	1,82	6,72
5. Mô hình DuPont (5 nhân tố)				
Hệ số TTS/VCSH	5,25	1,56	1,45	2,45
Hệ số DTT/TTS	3,40	2,46	1,92	0,72
Hệ số Lãi trước thuế và lãi suất/DTT (EBIT/DTT)	0,002	0,01	0,02	0,07
Hệ số Lãi trước thuế/Lãi trước thuế và lãi suất (EBT/EBIT)	1,00	1,00	1,00	1,00
Hệ số Lãi ròng/Lãi trước thuế (EAT/EBT)	1,00	1,00	0,97	0,78
ROE (%)	3,73	2,91	4,92	9,21

Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011, 2012 và 2013 và BCTC 30/09/2014 của Công ty

9. Cơ cấu lao động

Hiện tại, Công ty có tổng số 15 lao động, trong đó có 11 nam và 04 nữ. Trình độ chuyên môn của người lao động như sau:

- Thạc sỹ: 01 người
- Cử nhân kinh tế: 03 người
- Kỹ thuật viên: 01 người
- Lao động nghề: 09 người
- Khác: 01 người

10. Danh sách các thành viên chủ chốt của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	Ông Nguyễn Văn thông	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Sỹ Phương	Thành viên HĐQT
3	Ông Bùi Tiến Thanh	Thành viên HĐQT
BAN GIÁM ĐỐC		
1	Ông Bùi Tiến Thanh	Giám đốc
KẾ TOÁN TRƯỞNG		
1	Bà Đinh Thị Thu Hà	Kế toán trưởng
BAN KIỂM SOÁT		
1	Ông Tống Đức Quang	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Phạm Thị Diệu Lan	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Đỗ Khắc Thắng	Thành viên Ban kiểm soát

11. Định hướng chiến lược giai đoạn tới

Trong các năm tới, Công ty chủ yếu phát triển các mảng dịch vụ đang là thế mạnh của Công ty, đặc biệt là cho thuê nhà xưởng và các hoạt động đầu tư tài chính bao gồm tiền gửi tiết kiệm và cho vay tài chính. Về mặt sản xuất, Công ty duy trì sản xuất gia công vải mốt cho Công ty Cổ phần Dệt 10/10.

12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013 (thông qua ngày 25/03/2014), phương hướng, kế hoạch kinh doanh trong năm 2014 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu tài chính

Mục tiêu năm 2014

Doanh thu

12.410.000.000 đồng

Lợi nhuận trước thuế

480.960.000 đồng

PHẦN IV. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Chúng tôi xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động của Công ty và/hoặc giá cổ phiếu Công ty mà các nhà đầu tư cần cân nhắc trước khi quyết định đăng ký đấu giá mua cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt may.

1. Rủi ro kinh tế

Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam có ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến tốc độ tăng trưởng của các ngành kinh tế nói chung và doanh thu của Công ty nói riêng. Trong giai đoạn từ năm 2010 tới năm 2013, do chịu tác động từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nên tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam bị chững lại, bình quân khoảng 5,8%/năm (tương ứng là 6.4% trong năm 2010, 6.2% trong năm 2011, 5,2% trong năm 2012 và 5,42% trong năm 2013)¹. Điều này cho thấy bức tranh toàn cảnh nền kinh tế Việt Nam vẫn còn đang trong giai đoạn khắc phục những hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính. Những yếu tố vĩ mô chưa thật sự ổn định là rủi ro cho những doanh nghiệp, những chủ thể đang vận hành trong nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May.

2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, các chính sách thuế,... Nếu sau đợt bán đấu giá, Công ty trở thành công ty đại chúng, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (bao gồm Luật chứng khoán). Do hệ thống pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và có thể mang tới thuận lợi hoặc bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Rủi ro của đợt đấu giá

Thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng và thị trường tài chính nói chung đang trải qua những biến động mạnh do ảnh hưởng của lạm phát và tác động của thị trường tài chính quốc tế. Do tâm lý nhà đầu tư chịu tác động từ tình hình thị trường chung nên kết quả đợt bán đấu giá cổ phần này cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của tình hình thị trường tại thời điểm đấu giá. Hơn nữa, đây là đợt chào bán không có bảo lãnh phát hành, vì vậy có thể có rủi ro không bán hết số cổ phiếu chào bán. Trong trường hợp đó Tổ chức

¹ Nguồn: World bank,
<http://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.KD.ZG/countries/VN?display=default>

chào bán sẽ quyết định phương án phân phối số cổ phần chưa chào bán hết theo các quy định hiện hành.

4. Rủi ro khác

Một số rủi ro mang tính bất thường, khả năng xảy ra rất ít nhưng nếu xảy ra sẽ có tác động lớn và nghiêm trọng như động đất, lụt bão, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo ... Những hiện tượng này nếu xảy ra có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thậm chí dẫn đến ngừng trệ hay chấm dứt tồn tại.

PHẦN V. NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐẤU GIÁ

1. Thông tin cơ bản về đợt đấu giá công khai

- | | | |
|--------------------------------------|---|----------------------------|
| - Loại cổ phần chào bán | : | Cổ phần phổ thông |
| - Số lượng cổ phần chào bán | : | 109.590 cổ phần |
| - Mệnh giá | : | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Giá khởi điểm | : | 15.900 đồng/cổ phần |
| - Bước giá | : | 100 đồng |
| - Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu | : | 100 cổ phần |
| - Số lượng cổ phần đặt mua tối đa | : | 109.590 cổ phần |

2. Mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt bán đấu giá

Việc bán phần vốn của VINATEX tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May là nhằm cơ cấu lại danh mục theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định 320/QĐ-TTg ngày 08/02/2013 v/v phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn DMVN giai đoạn 2013-2015 và theo chủ trương tại Quyết định số 526/QĐ-TĐDMVN ngày 07/11/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May.

Việc chào bán phần vốn của này chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May, không làm thay đổi vốn chủ sở hữu của Công ty.

3. Địa điểm nhận Bản công bố thông tin, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc, nhận phiếu tham dự đấu giá, bỏ phiếu tham dự đấu giá

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May.

4. Đối tượng tham gia đấu giá

4.1. Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá

Các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá gồm:

- Nhà đầu tư trong nước: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam, có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế), có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu không phải là người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền hợp lệ; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

- Nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư đăng ký mua.

4.2. Những người không được tham gia đấu giá

- Cán bộ Vinatex có liên quan đến bán đấu giá cổ phần của Vinatex tại Công ty;
- Cá nhân và tổ chức tài chính trung gian thực hiện định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của Vinatex tại Công ty;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá.

4.3. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá, thanh toán và hoàn trả tiền mua cổ phần

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May.

PHẦN VI. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH

1. Tổ chức chào bán

Tập đoàn Dệt may Việt Nam

- Đại diện : Phạm Nguyên Hạnh
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
Theo Quyết định số QĐ507/UQ-TĐDMVN ngày 29/10/2014
- Địa chỉ : 25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 3825 7700 Fax: (84-4) 3826 2269

2. Tổ chức phát hành

Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May

- Đại diện : Ông Bùi Tiến Thanh
- Chức vụ : Giám đốc
- Địa chỉ : 478 Minh Khai - P. Vĩnh Tuy - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 3862 3614 Fax: (84-4) 3633 1065

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết và được chúng tôi cung cấp trên cơ sở đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

- Đại diện : Bà Trần Thị Thu Thanh
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
(Theo Giấy ủy quyền số 462/QĐ-BSC ngày 16/04/2012)
- Địa chỉ : Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 2220 0672 Fax: (84-4) 2220 0669

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán phần vốn Nhà nước của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May do Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam lập trên cơ sở Hợp

đồng số tư vấn xác định giá cổ phần và tư vấn đấu giá số 1111/2014/TVĐG-BSC ngày 11/11/2014 giữa Tập đoàn Dệt may Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh – Chi nhánh Hải Phòng về việc tư vấn xác định giá cổ phần và tư vấn bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý, phù hợp với thực tế và căn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Dệt May cung cấp.

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2015

Đại diện của Tổ chức chào bán
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Nguyên Hạnh

Đại diện của Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ DỆT MAY

KẾ TOÁN TRƯỞNG

[Signature]

Đinh Thị Thu Hà



GIÁM ĐỐC

Bùi Tiên Thanh

Đại diện tổ chức tư vấn

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Thanh